

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ P
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: 103/2022/HSST

Ngày: 18/8/2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ P, TỈNH GIA LAI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thu Hương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Tô Thị Lành.

2. Ông Ngô Xuân Dệt

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai tham gia phiên toà: Bà Đinh Thị Hoài Phương - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 18/8/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 97/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 112/2022/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 66/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022 đối với bị cáo:

Hg Đình Kh - sinh năm 2001 tại Thanh Hoá; Nơi ĐKNKTT: Thôn Tứ Luyện, xã Hoàng Đạo, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá; chỗ ở: 118 Hg Quốc Việt, Tổ 13, phường Hoa Lư, thành phố P, tỉnh Gia Lai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hg Đình Yên, sinh năm 1967 và bà Cao Thị Phương, sinh năm 1980; Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị Anh, sinh năm 2000 và 01 con sinh năm 2021; Tiền án, tiền sự: Không; bị khởi tố và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 28/02/2022 đến nay. Hiện đang tại ngoại - Có mặt.

Những người tham gia tố tụng:

Bị hại: Anh Nguyễn Thành Hg, sinh năm 2000. Nơi cư trú: Làng Yang, xã Ia Sao, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt (Có đơn xin xét xử vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hg Đình Kh và anh Nguyễn Thành Hg (sinh năm 2000, trú làng Yang, xã Ia Sao, huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai) có quen biết nhau và ở cùng phòng trọ nhà số 130 đường Hg Quốc Việt, phường Hoa Lư, TP.P, tỉnh Gia Lai. Khoảng tháng 9/2021,

anh Hg nhờ Kh cài đặt ứng dụng SmartBanking (là dịch vụ ngân hàng trên điện thoại thông minh) của Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương (viết tắt là Vietcombank) trên điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 Pro và nhờ Kh đặt luôn mật khẩu đăng nhập là “*Thanhhoang00.gl*” mà anh Hg cung cấp, nên Kh biết và nhớ được mật khẩu này. Quá trình ở chung, Kh thường mượn điện thoại di động của anh Hg để sử dụng và chơi trò chơi, nên biết được mật khẩu mở máy. Tối ngày 31/10/2021, Kh và anh Hg cùng ngủ tại phòng trọ; anh Hg để điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng và điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 Pro màu vàng của mình trên nền nhà bên cạnh giường. Đến khoảng 02 giờ ngày 01/11/2021, thấy anh Hg đã ngủ say, Kh nảy sinh ý định đăng nhập vào tài khoản Ngân hàng Vietcombank của anh Hg thông qua ứng dụng SmartBanking trên điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 Pro, để chiếm đoạt tiền. Kh lén lút lấy điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 5 Pro của anh Hg, mở khóa, đăng nhập vào ứng dụng SmartBanking, vào tài khoản Vietcombank số 1051000276379 của anh Hg và thao tác chuyển số tiền 2.100.000 đồng (hai triệu một trăm nghìn đồng) từ tài khoản của anh Hg vào ứng dụng Wefinex (là ứng dụng trò chơi cá cược trên mạng Internet), thông qua tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 1022958454 mang tên “*Nguyen Thi Phuc*”. Đến khoảng 04 giờ ngày 01/11/2021, thì Kh đã chơi và thua hết số tiền 2.100.000 đồng chiếm đoạt của anh Hg. Lúc này, thấy anh Hg vẫn còn ngủ, Kh nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại di động của anh Hg để bán lấy tiền tiêu xài, nên lén lút lấy 02 điện thoại di động của anh Hg rồi đi khỏi phòng trọ. Sáng ngày 01/11/2021, anh Hg phát hiện bị mất điện thoại, nên tìm cách liên lạc với Kh và biết được Kh đã chiếm đoạt các điện thoại di động và tiền trong tài khoản ngân hàng của mình. Đến ngày 05/11/2021, anh Hg đến nhà trọ số 78 đường TC, phường Phù Đồng, TP.P tìm gặp Kh, thì Kh trả lại cho anh Hg điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note5 Pro. Đối với điện thoại di động hiệu Iphone 5S, Kh nói đã mang đi cầm cố nên hẹn sẽ trả lại cho anh Hg sau cùng với số tiền 2.100.000 đồng mà Kh đã chiếm đoạt trong tài khoản của anh Hg. Ngày 07/11/2021, anh Hg đến Công an phường Hoa Lư, TP.P trình báo vụ việc và giao nộp điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5 Pro màu vàng. Ngày 08/12/2021, biết không thể che giấu hành vi của bản thân, nên Kh đến Công an TP.P đầu thú, khai nhận về hành vi chiếm đoạt tiền, điện thoại di động của anh Hg và giao nộp lại điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S màu trắng đã chiếm đoạt (Bút lục số: 38; 39; 48-64; 65-71).

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Bị cáo và anh Nguyễn Thành Hg có quen biết nhau, ở cùng phòng trọ. Bị cáo biết mật khẩu mở điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5 Pro của anh Hg và biết mật khẩu đăng nhập ứng dụng SmartBanking Ngân hàng Vietcombank của anh Hg trên điện thoại này. Khoảng 02 giờ ngày 01/11/2021, lợi dụng anh Hg ngủ say, bị cáo đã lén lút mở khóa điện thoại, đăng nhập vào ứng dụng SmartBanking trên điện thoại di động hiệu Xiaomi

Redmi Note 5 Pro, vào tài khoản ngân hàng Vietcombank và chuyển khoản số tiền 2.100.000 đồng từ tài khoản của anh Hg, để nạp vào tài khoản ứng dụng Wefinex của Kh. Đến khoảng 04 giờ cùng ngày, Kh tiếp tục lén lút chiếm đoạt các điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5 Pro và hiệu Iphone 5S, của anh Hg, rồi đi nơi khác trọ. Ngày 08/12/2021, Kh ra đầu thú; các điện thoại di động Kh chiếm đoạt đã được thu hồi, trả lại cho anh Hg; đã bồi thường cho anh Nguyễn Thành Hg số tiền 2.100.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 112/CTr-VKS ngày 08 tháng 7 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đã truy tố Hg Đình Kh về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 1 Điều 290 và tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 290; điểm b, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt Hg Đình Kh từ 06 đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng; Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Xử phạt Hg Đình Kh từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng;

Qua định giá, tại Bản kết luận định giá số 12/KL-HĐGD ngày 25/01/2022, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố P, kết luận các tài sản điện thoại di động hiệu Iphone 5S màu trắng và điện thoại di động hiệu Xiaomi Redmi Note 5 Pro màu vàng của anh Nguyễn Thành Hg bị Hg Đình Kh chiếm đoạt ngày 01/11/2021, có tổng trị giá 2.100.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về Bản kết luận giám định số 12/KL-HĐGD ngày 25/01/2022, của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố P.

Ý kiến của người tham gia tố tụng:

- Người bị hại: Nguyễn Thành Hg (Lời khai tại hồ sơ): Ngày 01/11/2021, Kh lén chiếm đoạt số tiền 2.100.000 đồng trong tài khoản ngân hàng của anh và 02 điện thoại: Xiaomi Redmi Note5 Pro Iphone 5S. Hiện bị cáo đã trả lại 02 chiếc điện thoại và bồi thường 2.100.000đồng, anh không có yêu cầu gì về dân sự, xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố P,

Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như lời khai của người làm chứng, biên bản khám xét và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo đã có hành vi truy cập vào tài khoản ngân hàng của người khác để chiếm đoạt số tiền 2.100.000 đồng đã phạm vào tội: “*Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản*”, được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 290 Bộ luật Hình sự.

Hành vi lén lút chiếm đoạt 02 điện thoại di động có tổng trị giá 2.100.000 đồng của người khác của bị cáo Hg Đình Kh đã phạm vào tội: “*Trộm cắp tài sản*”, được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố P, tỉnh Gia Lai đối với bị cáo về tội danh và điều luật như cáo trạng đã nêu là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3]. Tài sản và quyền sở hữu hợp pháp của công dân luôn được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đến tài sản của người khác đều phải bị nghiêm trị theo quy định của pháp luật để không chỉ răn đe mà còn phòng ngừa chung đối với tội phạm.

[4]. Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo thì thấy rằng: Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi nhưng vì muốn có tài sản để sử dụng, đã xâm phạm đến quyền tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Do đó, cần quyết định cho bị cáo tương xứng với tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện để bị cáo cải tạo bản thân là cần thiết.

[4]. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã đầu thú, tự nguyện bồi thường thiệt hại; phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i và s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định mức hình phạt tương ứng với tội phạm mà bị cáo đã thực hiện.

Bị cáo có nhân thân tốt và có nơi cư trú rõ ràng, ổn định không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo giao bị cáo cho chính quyền địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe giáo dục đối với các bị cáo.

[5]. Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 2.100.000 đồng và người bị hại không có yêu cầu gì về dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Hg Đình Kh phạm tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản” và tội “Trộm cắp tài sản”.

2. *Về điều luật áp dụng:*

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 290; khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm b, i và s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 65 Bộ luật hình sự 2015;
- Căn cứ Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14;

3. *Về hình phạt:* Xử phạt bị cáo Hg Đình Kh 06 (Sáu) tháng tù về tội “Sử dụng mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản”, 06 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tổng hợp hình phạt buộc Hg Đình Kh phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 01 (Một) năm tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (23/8/2022).

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Hoàng Đạo, huyện Hoàng Hoá, tỉnh Thanh Hoá giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo vắng mặt nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì giải quyết theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. *Các vấn đề khác:*

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Hg Đình Kh phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm. Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố P;
- Công an thành phố P;
- Chi cục Thi hành án dân sự thành phố P;
- Sở tư pháp tỉnh Gia Lai;
- UBND Hoàng Đạo, Hoàng Hoá, Thanh Hoá;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)
Vũ Thu Hương